

Lạm phát

Eurozone

Theo TTXN ngày 31/3, Cơ quan thống kê Liên minh châu Âu (Eurostat) cho biết, lạm phát tại Eurozone trong tháng 3/2023 giảm tốc còn 6,9%, thấp hơn mức dự báo, khi giá năng lượng giảm, tăng 8,5% trong tháng 02/2023.

Các nhà phân tích tham gia khảo sát của Bloomberg và Công ty Cung cấp dữ liệu tài chính FactSet trước đó dự báo lạm phát tại Eurozone tăng 7,1% trong tháng 3/2023. Trong tháng 3/2023, giá năng lượng giảm 0,9%, sau khi tăng 13,7% trong tháng 2/2023. Xung đột giữa Nga và Ukraine đã khiến giá dầu và khí đốt tăng mạnh trong năm 2022, nhưng đã ổn định hơn trong thời gian gần đây, do thời tiết ấm. Tuy nhiên, giá thực phẩm và đồ uống tăng 15,4% trong tháng 3, sau khi tăng 15% trong tháng 2/2023. Mặc dù giảm so với mức đỉnh 10,6% trong tháng 10, lạm phát tại Eurozone vẫn vượt xa mức mục tiêu 2% mà Ngân hàng Trung ương châu Âu đặt ra.

Tại Đức, giá tiêu dùng tăng 7,4% trong tháng 3, sau khi tăng 8,7% trong 2 tháng đầu năm. Còn tại Pháp, lạm phát ở mức 5,6% trong tháng 3, so với mức 6,3% trong tháng 2. Trong số 20 quốc gia sử dụng đồng euro, Luxembourg có mức lạm phát thấp nhất là 3% trong tháng 2. Theo Eurostat, tỷ lệ thất nghiệp tại Eurozone vẫn ổn định ở mức 6,6%.

TTXVN ngày 31/3

Mexico

Theo TTXVN ngày 06/4, Viện Thống kê và Địa lý Mexico (INEGI) cho biết, lạm phát tháng

3/2023 thấp hơn mức 7,62% của tháng trước đó và là cũng là mức thấp nhất kể từ tháng 10/2021, khi Mexico ghi nhận chỉ số lạm phát ở mức 6,2% - lần cuối lạm phát tại quốc gia này nằm dưới tỷ lệ 7%.

Lý giải về chiều hướng lạm phát giảm tốc trong 2 tháng qua, Phó Thống đốc Ngân hàng Trung ương Mexico (Banxico), ông Jonathan Heath cho biết việc kiểm soát tốt giá thực phẩm chính là nguyên nhân chính giúp người tiêu dùng không phải chi trả cho mặt hàng thiết yếu này. Tuy nhiên, xu hướng tăng giá của các dịch vụ thiết yếu như khám bệnh hay sửa chữa bảo trì xe ô tô có thể là yếu tố góp phần tăng tỷ lệ lạm phát của nước này trong thời gian tới.

Liên quan đến tỷ lệ lạm phát cơ bản - chỉ số đo mức lạm phát loại trừ một số mặt hàng dễ thay đổi giá như lương thực và năng lượng, INEGI cho biết chỉ số này trong tháng 3/2023 cũng đã giảm xuống 8,09% so với mức 8,29% của tháng 02/2023. Đây được coi là một bước tiến lớn trong nỗ lực ngăn chặn đà lạm phát của Chính phủ Mexico. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tại Mexico trong tháng 3/2023 tăng 0,27%, mức khá thấp so với đa số dự đoán của các chuyên gia kinh tế và cũng thấp hơn so với cùng kỳ năm 2022, khi CPI tăng 0,99%.

TTXVN ngày 06/4

Hàn Quốc

Theo TTXVN ngày 04/4, khảo sát của hãng tin Reuters cho biết, Chỉ số giá tiêu dùng của

Hàn Quốc trong tháng 3/2023 đã tăng 4,2% so với cùng kỳ năm 2022. Nhưng thấp hơn so với mức tăng 4,8% trong tháng 02/2023 và thấp hơn mức dự báo 4,3% đây cũng là mức tăng hàng năm chậm nhất kể từ tháng 3/2022.

Lạm phát giảm khi những lo ngại về lĩnh vực ngân hàng toàn cầu và triển vọng kinh tế địa phương đã khiến các nhà đầu tư tăng cho rằng chu kỳ thắt chặt chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương Hàn Quốc (BoK) đã kết thúc. Dữ liệu cho thấy giá các sản phẩm xăng dầu trong tháng 3/2023 đã giảm 14,2% so với cùng kỳ năm trước, dẫn đến lạm phát chậm lại trong tháng này. Sản phẩm chăn nuôi cũng giảm giá 1,5%.

Bộ Tài chính Hàn Quốc và BoK dự đoán lạm phát sẽ tiếp tục giảm sau khi giải quyết được vấn đề gián đoạn nguồn cung một số nguyên vật liệu và nhu cầu hạ nhiệt sau các đợt tăng lãi suất mạnh mẽ trên toàn cầu. Số liệu này được đưa ra một tuần trước khi diễn ra cuộc họp chính sách ngày 11/4 của BoK, cuộc họp đã tạm hoãn vào cuối tháng 02/2023 sau một năm tăng lãi suất liên tiếp được coi là dấu hiệu cho thấy sự kết thúc chu kỳ thắt chặt chính sách tiền tệ của BoK.

TTXVN ngày 04/4

Thái Lan

Ngày 05/4, Bộ Thương mại Thái Lan cho biết, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) toàn phần của nước này trong tháng 3/2023 tăng 2,83% so với cùng kỳ năm 2022, tốc độ tăng chậm nhất trong 15 tháng qua do giá năng lượng và lương thực giảm. Mức tăng này thấp hơn

	so với mức dự báo 3,30% được đưa ra trong một cuộc thăm dò của hãng tin Reuters trước đó. Trong khi đó, chỉ số CPI cơ bản trong tháng 3/2023 tăng 1,75% so với cùng kỳ năm 2022, và thấp hơn mức tăng dự báo là 1,82%. Lần đầu tiên trong 15 tháng qua chỉ số lạm phát nằm trong phạm vi mục tiêu mà Ngân hàng trung ương Thái Lan (BoT) đề ra là từ 1 - 3%. Phó Tổng giám đốc Văn phòng Chiến lược và Chính sách Thương mại Wichanun Niwatjinda cho biết Bộ Thương mại dự báo lạm phát sẽ tiếp tục giảm trong quý II, nhờ giá dầu thấp hơn, cùng với các biện pháp hỗ trợ của Chính phủ. Bộ Thương mại hiện dự báo lạm phát trong cả năm 2023 có thể dao động trong mức từ 1,7 - 2,7%, giảm so với dự báo trước đó là từ 2 - 3%. Trong một nỗ lực kiềm chế lạm phát, ngày 29/3, Ủy ban Chính sách tiền tệ (MPC) đã nhất trí tăng lãi suất cơ bản thêm 0,25 điểm phần trăm từ mức 1,50% lên 1,75%. Ủy ban này cho rằng lạm phát toàn phần có thể sẽ quay trở lại phạm vi mục tiêu vào giữa năm, nhưng lạm phát cơ bản vẫn có thể tăng cao do áp lực từ việc chi phí cao hơn. MPC cũng đưa ra dự báo mức tăng trưởng kinh tế Thái Lan trong năm nay và năm 2024 lần lượt là 3,6 và 3,8% với động lực chính là sự phục hồi trên diện rộng của ngành du lịch, điều này sẽ thúc đẩy việc làm và thu nhập của người lao động, từ đó duy trì tiêu dùng tư nhân. <i>Bộ Thương mại Thái Lan ngày 5/4</i>
Tăng trưởng	Đức

Ngày 05/4, các viện Nghiên cứu kinh tế hàng đầu nước này (Viện Ifo, Viện Nghiên cứu kinh tế Leibniz, Viện Kinh tế thế giới Kiel và Viện nghiên cứu kinh tế RWI) cho rằng nền kinh tế Đức sẽ tăng trưởng 0,3% trong năm 2023. Trước đó, trong dự báo cuối năm 2022, các viện nghiên cứu này cho rằng nền kinh tế Đức sẽ suy thoái ở mức âm 0,4% trong năm 2023. Còn trong báo cáo kinh tế hàng năm công bố hồi tháng 01/2023, Chính phủ Đức dự báo mức tăng trưởng của nền kinh tế nước này trong năm 2023 là 0,2%.

Theo chuyên gia Timo Wollmershäuser từ Viện Ifo, suy thoái kinh tế Đức trong nửa mùa Đông năm 2022 - 2023 sẽ ít nghiêm trọng hơn so với lo ngại hồi cuối năm ngoái do giá năng lượng hiện tại đã giảm, tác động tốt đến tăng trưởng kinh tế trong năm nay. Tuy nhiên, tỷ lệ lạm phát sẽ chỉ giảm dần từ mức 6,9% năm 2022 xuống 6,0% trong năm 2023. Nguyên nhân là do các biện pháp cứu trợ của Chính phủ Đức và đợt tăng lương vừa qua đã thúc đẩy nhu cầu tiêu dùng ở trong nước và giữ lạm phát ở mức cao. Áp lực từ các biện pháp này sẽ chỉ giảm bớt từ năm 2024 tới và tỷ lệ lạm phát khi đó được dự báo sẽ giảm xuống còn 2,4%, đồng thời GDP sẽ tăng mạnh trở lại, ở mức 1,5%.

Về thị trường lao động, các viện nghiên cứu kinh tế hàng đầu của Đức dự báo số người có việc làm sẽ tăng từ 45,6 triệu vào năm 2022 lên 45,9 triệu năm 2023 và 46,0 triệu năm 2024. Số người thất nghiệp trong năm 2023 sẽ tạm thời tăng từ 2,42 triệu lên 2,48 triệu, vì những người tị nạn từ Ukraine khó có thể tìm được việc làm ngay. Tuy nhiên, trong năm tới, tỷ lệ thất nghiệp được dự báo sẽ giảm xuống còn 2,41 triệu người.

Về thâm hụt ngân sách quốc gia, các viện nghiên cứu cho rằng trong năm nay, thâm hụt

ngân sách của Đức sẽ giảm nhẹ xuống còn 2,2% GDP danh nghĩa, vì hiện tại Chính phủ vẫn cần mở rộng các khoản chi tiêu ngân sách. Chỉ tới năm 2024, thâm hụt ngân sách mới có thể giảm xuống còn 0,9%.

Viện Ifo, Viện nghiên cứu kinh tế Leibniz, Viện kinh tế thế giới Kiel và Viện nghiên cứu kinh tế RWI, ngày 05/4

Châu Phi

Ngân hàng Thế giới (WB) ngày 05/4 đưa ra dự báo rằng tăng trưởng kinh tế ở khu vực châu Phi cận Sahara sẽ giảm xuống 3,1% vào năm 2023 từ mức 3,6% của năm 2022. Tăng trưởng trên toàn khu vực vẫn sẽ yếu, bị ảnh hưởng bởi sự bất ổn của nền kinh tế toàn cầu, hoạt động kém hiệu quả của các nền kinh tế lớn nhất châu lục, lạm phát cao và tốc độ tăng trưởng đầu tư giảm mạnh. Chính phủ ở châu Phi cần tập trung nhiều hơn vào ổn định kinh tế vĩ mô, huy động nguồn thu nội địa, giảm nợ và đầu tư hiệu quả, nhằm giảm tình trạng nghèo cùng cực và thúc đẩy thịnh vượng chung trong trung hạn và dài hạn, trong bối cảnh triển vọng tăng trưởng yếu và xu hướng tăng các khoản nợ. Khó khăn về nợ vẫn tăng cao ở 22 quốc gia trong khu vực và lạm phát sẽ tiếp tục ở mức tương đối cao, trung bình 7,5% vào năm 2023, cao hơn mục tiêu đề ra của hầu hết các quốc gia. Tăng trưởng đầu tư ở châu Phi cận Sahara đã giảm từ 6,8% trong giai đoạn 2010 - 2013 xuống còn 1,6% vào năm 2021.

Ông Andrew Dabalen, nhà kinh tế trưởng của Ngân hàng Thế giới phụ trách khu vực

châu Phi, cho biết tăng trưởng yếu, kết hợp với lãi hổng nợ và tăng trưởng đầu tư yếu, có nguy cơ làm tiêu tan thành quả của một thập kỷ xóa đói giảm nghèo ở khu vực này. Các nhà hoạch định chính sách cần tăng gấp đôi nỗ lực kiềm chế lạm phát, tăng cường huy động nguồn lực trong nước và thực hiện các cải cách thúc đẩy tăng trưởng, đồng thời tiếp tục giúp đỡ các hộ gia đình nghèo nhất đối phó với việc chi phí sinh hoạt ngày càng tăng.

Hoạt động kinh tế ở Nam Phi dự kiến sẽ suy yếu hơn nữa vào năm 2023 (so với mức tăng trưởng 0,5% hàng năm) khi khủng hoảng năng lượng trở nên tồi tệ hơn, trong khi sự phục hồi tăng trưởng của Nigeria trong năm 2023 (dự báo đạt 2,8%) vẫn mong manh do sản lượng dầu thấp. Tăng trưởng GDP thực tế ở tiểu vùng Tây và Trung Phi dự kiến sẽ giảm xuống còn 3,4% vào năm 2023 từ mức 3,7% của năm 2022. Tương tự, mức tăng trưởng của Đông và Nam Phi cũng giảm xuống 3% từ mức 3,5%.

Ngân hàng Thế giới (WB) ngày 05/4

Các nền kinh tế đang phát triển

Ngày 04/4, Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) đã nâng dự báo tăng trưởng năm 2023 của các nền kinh tế đang phát triển trong khu vực này, nhờ triển vọng từ việc Trung Quốc nới lỏng các biện pháp hạn chế được áp dụng để phòng dịch Covid-19 và mở lại biên giới. ADB dự báo tăng trưởng của các nền kinh tế đang phát triển ở châu Á đạt 4,8% trong năm 2023, cao hơn mức 4,6% đưa ra trong dự báo hồi tháng 12/2022. Năm 2022,

các nền kinh tế này tăng trưởng 4,2%.

ADB nêu rõ các triển vọng kinh tế của khu vực châu Á đang phát triển được cải thiện đáng kể nhờ quá trình mở cửa nhanh chóng của Trung Quốc. Điều này hỗ trợ tăng trưởng cho các nhà xuất khẩu hàng hóa tiêu dùng, hàng hóa trung gian và hàng hóa thành phẩm trong khu vực. Ngành du lịch của khu vực cũng sẽ hưởng lợi, trong đó phải kể đến Campuchia, Maldives, Palau và Thái Lan bởi Trung Quốc là nguồn khách du lịch chủ yếu của những nước này, tính đến năm 2019.

ADB dự báo kinh tế Trung Quốc tăng trưởng 5% trong năm 2023 và 4,5% trong năm 2024, đều cao hơn mức 3% năm 2022 - mức thấp nhất trong 40 năm, chủ yếu do ảnh hưởng của đại dịch và khủng hoảng ngành bất động sản tại nước này.

Theo ABD, lạm phát của khu vực, tính cả giá thực phẩm và năng lượng, được dự báo ở mức 4,2% năm 2023 và 3,3% năm 2024, đều cải thiện so với mức 4,4% của năm 2022. Lạm phát tại Trung Quốc dự kiến ở mức “dễ chịu” khi tiêu dùng trong nước cần thời gian phục hồi sau các đợt phong tỏa, đồng thời áp lực giá cả toàn cầu giảm nhẹ và các nền kinh tế phát triển dần giảm tốc. Nếu không tính Trung Quốc, lạm phát khu vực đang phát triển ở châu Á là 6,2% trong năm 2023 và 4,4% trong năm 2024. Bên cạnh đó, ADB cảnh báo xung đột tại Ukraine sẽ làm trầm trọng thêm tình hình lạm phát, dẫn tới các đợt tăng lãi suất mới. Nam Á được dự báo sẽ tăng trưởng nhanh nhất khu vực, trong đó Ấn Độ có thể tăng trưởng 6,4% nhờ nhu cầu trong nước ổn định. Năm 2022, kinh tế Ấn Độ tăng trưởng 6,8%.

	<i>Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) ngày 04/4</i>
Châu Âu	<i>Ukraine</i> - Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) ngày 31/3 thông báo đã phê duyệt chương trình cho vay 4 năm trị giá 15,6 tỷ USD cho Ukraine. Đây là một phần của gói hỗ trợ quốc tế lớn hơn trị giá 115 tỷ USD để giúp nước này đáp ứng các nhu cầu tài chính khẩn cấp. IMF cho hay quyết định trên mở đường cho việc giải ngân ngay lập tức khoảng 2,7 tỷ USD cho Ukraine. Khoản vay theo Cơ chế quỹ mở rộng (EFF) này là chương trình tài chính lớn đầu tiên được IMF phê duyệt cho một quốc gia đang trải qua xung đột quy mô lớn. Chương trình trước đó của IMF trị giá 5 tỷ USD dành cho Ukraine đã hết hạn vào năm 2022. Quyết định này chính thức hóa một thỏa thuận của IMF đạt được với Ukraine vào ngày 21/3 vừa qua, trong đó đưa Ukraine gia nhập Liên minh châu Âu (EU) sau chiến tranh. Theo IMF, thỏa thuận này dự kiến sẽ giúp giải phóng nguồn tài chính ưu đãi quy mô lớn dành cho Ukraine từ các nhà tài trợ và đối tác quốc tế khác. <i>IMF ngày 31/3</i> - Ngày 05/4, Bộ Tài chính Ukraine cho biết nước này cần khoảng 14,1 tỷ USD trong năm 2023 để phục vụ cho việc phục hồi nhanh chóng các khu vực bị ảnh hưởng do xung đột. Trong số tiền này, khoảng 3,3 tỷ USD đã được phân bổ từ ngân sách nhà nước và Chính phủ Ukraine hy vọng sẽ huy động được số tiền còn lại từ các nhà tài trợ và khu vực tư nhân.

Năm 2023, Chính phủ Ukraine sẽ tập trung vào việc phục hồi nhanh chóng các lĩnh vực như cơ sở hạ tầng năng lượng, rà phá bom mìn vì mục đích nhân đạo và xây dựng lại những ngôi nhà bị hư hại. Ngoài ra, công việc tái thiết cơ sở hạ tầng xã hội và quan trọng đồng thời hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ cũng nằm trong số các lĩnh vực ưu tiên của Chính phủ.

Trước đó, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) nhận định kinh tế Ukraine dự kiến sẽ dần hồi phục trong những quý tới trong bối cảnh hoạt động phục hồi sau những thiệt hại nghiêm trọng đối với cơ sở hạ tầng thiết yếu đang diễn ra, mặc dù những yếu tố không thuận lợi vẫn còn, bao gồm cả nguy cơ leo thang xung đột hơn nữa. Ukraine vừa nhận được khoản viện trợ đầu tiên trị giá 2,7 tỷ USD từ chương trình hỗ trợ mới được IMF thông qua.

Bộ Tài chính Ukraine ngày 5/4

Canada

Theo kết quả cuộc khảo sát về kỳ vọng của người tiêu dùng và doanh nghiệp quý đầu tiên của Ngân hàng Trung ương Canada (BoC) được công bố ngày 3/4, các doanh nghiệp và người tiêu dùng Canada kỳ vọng lạm phát sẽ chậm nhưng do lãi suất cao gây áp lực lên nền kinh tế. Tuy nhiên, dự đoán lạm phát sẽ duy trì ở mức trên 2% cho đến ít nhất là năm 2025. BoC giám sát chặt chẽ kỳ vọng lạm phát trong nền kinh tế vì lạm phát có thể duy trì ở mức cao nếu các doanh nghiệp và người tiêu dùng tiếp tục dự đoán giá cả sẽ tăng nhanh. BoC kỳ vọng lạm phát giảm và dự báo tỷ lệ lạm phát sẽ giảm xuống

khoảng 3% vào giữa năm và giảm xuống 2% vào năm 2024.

Cho đến nay, nền kinh tế Canada đã tương đối ổn định trong bối cảnh lãi suất cao. Cơ quan Thống kê Canada (Statscan) đã báo cáo vào đầu tuần này rằng GDP thực tế đã tăng 0,5% trong tháng 01/2023 sau khi giảm 0,1% trong tháng 12/2022. Statscan ước tính tháng 2 cho thấy một mức tăng khác là 0,3%. Thị trường lao động nói riêng đã cho thấy sức mạnh, với việc nền kinh tế tiếp tục tạo thêm việc làm ngay cả khi xuất hiện bong bóng về suy thoái kinh tế. Và trong khi tình trạng thiếu hụt lao động vẫn là vấn đề quan trọng thứ hai mà các công ty phải đối mặt, các cuộc khảo sát cho thấy thị trường lao động có dấu hiệu dịu bớt, với việc các doanh nghiệp không còn dự đoán tăng lương sẽ đẩy lạm phát lên cao hơn.

BoC lo ngại về thị trường lao động chặt chẽ và tiền lương tăng thúc đẩy lạm phát. Tỷ lệ thất nghiệp của Canada gần mức thấp kỷ lục trong tháng 02/2023, ở mức 5%. Trong khi đó, tiền lương đã tăng 5,4% so với một năm trước.

Ngân hàng Trung ương Canada (BoC) ngày 3/4

Anh

Theo TTXVN ngày 04/4, Ngân hàng Deutsche Bank cho biết không còn dự kiến GDP của nước Anh sẽ giảm trong năm 2023, sau khi số liệu sửa đổi vào tuần trước cho thấy nền kinh tế tăng trưởng trong quý cuối cùng của năm 2022. Dự báo tăng trưởng GDP của Anh sẽ ở mức 0% trong năm 2023, tăng 0,2 điểm phần trăm so với dự báo trước đó.

	Trước đó, Văn phòng Thống kê quốc gia Anh (ONS) cho biết, GDP của nước Anh đã tăng 0,1% trong khoảng thời gian từ tháng 10 đến tháng 12/2022, sau khi ước tính ban đầu là không tăng trưởng. Deutsche Bank hy vọng chính sách tài khóa của nước Anh sẽ hỗ trợ tăng trưởng kinh tế nhiều hơn trong hai quý đầu năm. <i>TTXVN ngày 04/4</i>
Châu Á	<i>Thái Lan</i> Theo TTXVN ngày 3/4, Bộ Thương mại Thái Lan dự kiến lĩnh vực xuất khẩu của nước này sẽ dần phục hồi vào cuối năm do áp lực lạm phát và các vấn đề về chuỗi cung ứng toàn cầu phù hợp với xu hướng giá năng lượng và nhận định sự phục hồi của ngành dịch vụ và du lịch cũng sẽ thúc đẩy nhu cầu từ các đối tác thương mại. Tuy nhiên, bất ổn kinh tế toàn cầu và môi trường lạm phát chắc chắn sẽ ảnh hưởng đến xuất khẩu của Thái Lan trong nửa đầu năm nay. Bộ Thương mại ngày 30/3 cho biết, xuất khẩu của Thái Lan giảm tháng thứ 5 liên tiếp trong tháng 2, với mức giảm 4,7% so với cùng kỳ năm 2022 xuống còn 22,4 tỷ USD, trong khi nhập khẩu tăng 1,1% lên 23,5 tỷ USD. Trong 2 tháng đầu năm 2023, xuất khẩu của Thái Lan giảm 4,6% xuống 42,6 tỷ USD, trong khi nhập khẩu tăng 3,3% lên 48,4 tỷ USD. Ông Poonpong Naiyanapakorn, đứng đầu Văn phòng Chiến lược và Chính sách Thương mại, cho biết một trong những yếu tố khiến xuất khẩu sụt giảm trong tháng trước là do các nước nhập khẩu chính phải đối mặt với áp lực ngày càng lớn từ suy thoái kinh tế

toàn cầu, cản trở nhu cầu đối với sản phẩm. Ngoài ra, lạm phát cao ở nhiều quốc gia đã ảnh hưởng đến sức mua của người tiêu dùng, dẫn đến áp lực xuất khẩu của Thái Lan. Theo dữ liệu của Bộ Thương mại, xuất khẩu các sản phẩm nông nghiệp và nông nghiệp của Thái Lan trong tháng 2 đã tăng 3,6% so với cùng kỳ năm 2022 lên 3,9 tỷ USD. Xuất khẩu sản phẩm công nghiệp giảm tháng thứ 5 liên tiếp trong tháng 2 với mức giảm 6,2% xuống còn 17,6 tỷ USD. Trong 2 tháng đầu năm 2023, xuất khẩu nông sản và nông công nghiệp của Thái Lan tăng 0,6% so với cùng kỳ năm 2022 lên 7,3 tỷ USD, trong khi xuất khẩu sản phẩm công nghiệp giảm 5,8% xuống 33,7 tỷ USD. Bộ Thương mại Thái Lan vẫn duy trì mục tiêu tăng trưởng xuất khẩu 1 - 2% trong năm 2023, so với mức tăng 5,5% trong năm 2022.

TTXVN ngày 3/4

Hàn Quốc

Theo TTXVN ngày 03/4, Bộ Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc cho biết, kim ngạch xuất khẩu của nước này trong tháng 3/2023 tiếp tục giảm và đây là tháng thứ 6 liên tiếp lĩnh vực trụ cột của nền kinh tế suy yếu do nhu cầu đối với chất bán dẫn giảm mạnh trên toàn cầu. Tổng lượng hàng xuất khẩu của Hàn Quốc trong tháng 3/2023 đã giảm 13,6% so với cùng kỳ năm 2022 đạt kim ngạch 55,12 tỷ USD. Sự sụt giảm xuất khẩu của Hàn Quốc xảy ra khi xuất khẩu chất bán dẫn, mặt hàng xuất khẩu chủ lực, đã giảm 34,5% trong tháng 3/2023 do nhu cầu trên toàn cầu giảm và giá chip cũng giảm. Giới phân tích

	cho rằng mặc dù tháng 3 tiếp tục ghi nhận mức sụt giảm của lĩnh vực xuất khẩu nhưng mức giảm đã nhẹ hơn so với 7,5% của tháng 2 trong khi giá trị xuất khẩu đã tăng lên trên 55 tỷ USD lần đầu tiên sau 6 tháng. Xuất khẩu của Hàn Quốc có mức giảm hàng năm bắt đầu từ tháng 10/2022, giữa bối cảnh các nền kinh tế lớn trên thế giới thực thi biện pháp thắt chặt tiền tệ để kiềm chế lạm phát. Đây cũng là lần đầu tiên kể từ năm 2020, xuất khẩu của Hàn Quốc giảm 6 tháng liên tiếp. Bộ Công nghiệp và Năng lượng cho biết kim ngạch nhập khẩu của Hàn Quốc trong tháng 3/2023 đã giảm 6,4% so với cùng kỳ năm 2022, xuống còn 59,75 tỷ USD do nhập khẩu năng lượng của nước này giảm 11,1%. Hàn Quốc phụ thuộc vào nhập khẩu cho hầu hết nhu cầu năng lượng của mình. Theo đó, nước này tiếp tục bị thâm hụt thương mại 4,62 tỷ USD vào tháng 3. Nhập khẩu đã vượt xuất khẩu ở Hàn Quốc kể từ tháng 4/2022 do giá năng lượng cao và đây là lần đầu tiên kể từ năm 1997, nước này bị thâm hụt thương mại trong 13 tháng liên tiếp. Thâm hụt thương mại của Hàn Quốc trong 3 tháng đầu năm 2023 đã vượt quá 50% tổng thâm hụt được báo cáo cho cả năm 2022. Năm 2022, Hàn Quốc ghi nhận mức thâm hụt thương mại lớn nhất từ trước đến nay là 47,8 tỷ USD. <i>TTXVN ngày 03/4</i>
Châu Phi	<i>Ai Cập</i> Theo TTXVN ngày 3/4, Bộ Kế hoạch và Phát triển Kinh tế của Ai Cập cho biết, nợ nước ngoài của quốc gia này đã tăng 5,1% trong quý IV/2022 lên 162,94 tỷ USD từ mức

	154,94 tỷ USD được ghi nhận trong quý trước đó. Trước đó, Ngân hàng trung ương Ai Cập (CBE) cho biết, nợ nước ngoài đã giảm nhẹ xuống còn 154,94 tỷ USD vào cuối quý đầu tiên của năm tài chính 2022 - 2023, so với mức 155,70 tỷ USD của quý cuối của năm tài chính 2021 - 2022. Theo Cơ chế Quỹ mở rộng của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Ai Cập đã cam kết đạt thặng dư ngân sách sơ cấp là 1,7% GDP trong năm tài chính 2022 - 2023 và phấn đấu nâng cao con số này lên 2,1% trong năm tài chính 2023 - 2024 và 2,3% trong các năm tài chính 2024 - 2025 và 2025 - 2026, nhằm giảm tỷ lệ tổng nợ trên GDP xuống khoảng 83% vào năm tài chính 2026 - 2027. Chính phủ tuyên bố áp dụng các biện pháp bao gồm điều chỉnh chính sách tài khóa mạnh mẽ hơn thông qua tiết kiệm chi tiêu, nỗ lực hơn nữa trong tăng nguồn thu ngân sách và bán tài sản công trong trường hợp mức nợ vượt mục tiêu đề ra. Ai Cập đã cam kết duy trì trần tổng nợ ở mức 92,1% GDP vào cuối năm tài chính hiện nay kết thúc vào cuối tháng 6/2023. Nền kinh tế Ai Cập hiện đang đối mặt với nhiều khó khăn, do tác động tiêu cực của cuộc xung đột tại Ukraine. Dòng vốn lên tới 25 tỷ USD đã rút khỏi thị trường nợ Ai Cập kể từ tháng 3/2022. Để tiếp sức cho nền kinh tế, Ai Cập có kế hoạch huy động 6 tỷ USD vào tháng 6/2023 thông qua việc bán cổ phần trong các doanh nghiệp nhà nước, với các quỹ đầu tư quốc gia ở vùng Vịnh được coi là các nhà đầu tư tiềm năng. <i>TTXVN ngày 3/4</i>
Châu Úc	<i>Australia</i>

Theo TTXVN ngày 03/4, báo cáo mới đây về tình trạng nhà ở trên toàn quốc của Australia cho thấy cuộc khủng hoảng thuê nhà tại đây có nguy cơ diễn biến trầm trọng hơn trong những năm tới do nguồn cung nhà và căn hộ sụt giảm. Cụ thể, báo cáo thứ 3 về tình trạng nhà ở trên toàn quốc giai đoạn 2022 - 2023 do Tập đoàn Đầu tư và Tài chính nhà ở quốc gia Australia (NHFIC) công bố ngày 03/4, cho hay việc các ngân hàng tăng lãi suất sớm hơn so với hướng dẫn của Ngân hàng Dự trữ Australia (RBA) đã làm giảm nguồn cung nhà ở. Dự kiến, số lượng nhà mới được đưa ra thị trường trong năm tài chính 2022 - 2023 là 148.500 căn. Con số trên sẽ giảm xuống còn 127.500 căn trong năm tài chính 2024 - 2025 và được kỳ vọng có thể hồi phục trở lại trong những năm tiếp theo khi các yếu tố kinh tế vĩ mô và nguồn cung được cải thiện.

Báo cáo nêu bật tình trạng thiếu nguồn cung nhà ở và căn hộ cho thuê trong trung hạn khi số lượng căn hộ mới được bổ sung mỗi năm (trong vòng 5 năm, từ nay đến năm tài chính 2026 - 2027) chỉ khoảng 57 nghìn căn, thấp hơn 40% so với mức trung bình giai đoạn trước năm 2020. NHFIC ước tính có khoảng 377.600 hộ gia đình đang cần nhà ở, bao gồm 331 nghìn hộ gia đình đang gặp áp lực về thuê nhà và 46.500 gia đình đang không có nhà ở. Trong 10 năm tới sẽ xuất hiện thêm 1,8 triệu hộ gia đình mới ở Australia, đưa tổng số hộ gia đình ở nước này lên 12,6 triệu hộ, so với 10,7 triệu hộ vào năm 2022, tuy nhiên nguồn cung chững lại sẽ dẫn đến tình trạng “cân bằng âm về nhà ở,” có nghĩa là nhu cầu về nhà ở của các hộ gia đình mới vượt quá số căn hộ mới trên thị trường (106.300 căn trong giai đoạn 2023 - 2027 và 79.300 căn trong giai đoạn 2023 - 2033).

	<i>TTXVN ngày 3/4</i>
Hoa Kỳ	Theo kết quả khảo sát được Viện Quản lý cung ứng (ISM) công bố ngày 03/4, hoạt động sản xuất của Hoa Kỳ trong tháng 3 đã giảm xuống mức thấp nhất trong gần ba năm do số lượng đơn đặt hàng mới sụt giảm. Tuy nhiên, áp lực lạm phát lại giảm bớt khi hiệu suất giao hàng của nhà cung cấp đạt mức nhanh nhất kể từ tháng 3/2009. Chỉ số PMI sản xuất của Hoa Kỳ do ISM đo lường đã giảm xuống mức 46,3 vào tháng 3, mức thấp nhất kể từ tháng 5/2020, giảm từ mức 47,7 của tháng 2. Đây cũng là tháng thứ năm liên tiếp PMI sản xuất duy trì dưới ngưỡng 50, cho thấy sự thu hẹp trong lĩnh vực sản xuất. Tuy nhiên, các dữ liệu chính lại cho thấy ngành sản xuất, chiếm 11,3% nền kinh tế Hoa Kỳ, tiếp tục tăng trưởng vừa phải. Chính phủ Hoa Kỳ đã ghi nhận tốc độ tăng trưởng hoạt động sản xuất hàng năm của nền kinh tế đạt mức 4,5% trong quý IV/2022. Các đơn đặt hàng tư liệu sản xuất, không bao gồm máy bay, và sản lượng sản xuất tăng trưởng nhẹ trong tháng 2. Trong số 6 ngành sản xuất lớn nhất, chỉ có các sản phẩm dầu mỏ, than đá và máy móc, ghi nhận mức tăng trưởng trong tháng 3. Chỉ số đơn đặt hàng mới trong tương lai của ISM vào tháng 3 đạt mức 44,3, giảm từ mức 47,0 của tháng trước đó. Đơn hàng tồn đọng tiếp tục giảm trong tháng 3, phản ánh sự sụt giảm nhu cầu cũng như chuỗi cung ứng được cải thiện. Chỉ số giao hàng của nhà cung cấp theo khảo sát của ISM giảm xuống 44,8, mức thấp nhất kể từ tháng 3/2009, giảm từ mức 45,2 của tháng 2, cho thấy việc giao hàng đến các nhà máy nhanh hơn.

Viện Quản lý cung ứng (ISM) ngày 03/4

Ngày 05/4, Công ty Nghiên cứu ADP cho biết các nhà tuyển dụng tư nhân của Hoa Kỳ đã giảm tốc độ tuyển dụng trong tháng 3. Đây là dấu hiệu cho thấy nền kinh tế đang hạ nhiệt sau các biện pháp tích cực nhằm kiềm chế lạm phát. Các doanh nghiệp đã tạo thêm 145 nghìn việc làm trong tháng 3, thấp hơn rõ rệt so với con số 261 nghìn đã điều chỉnh trong tháng 2 và yếu hơn so với dự đoán của các nhà phân tích. Rubeela Farooqi, nhà kinh tế tại High Frequency Economics, nhận định số liệu trên cho thấy thị trường lao động đang dần yếu đi trước sự gia tăng nhanh chóng của lãi suất và tác động dự kiến sẽ lan rộng hơn khi chính sách tiền tệ ảnh hưởng đến nền kinh tế.

Bộ Thương mại Hoa Kỳ cho biết, thâm hụt thương mại của nước này trong tháng 2 tăng 2,7% lên 70,5 tỷ USD do xuất khẩu hàng hóa giảm, cho thấy thương mại có thể ảnh hưởng tiêu cực đến tăng trưởng kinh tế trong quý I/2023. Trong tháng 2, kim ngạch xuất khẩu đã giảm 2,7% xuống 251,2 tỷ USD, giữa bối cảnh nhu cầu toàn cầu chậm lại và đà tăng của đồng USD khiến hàng hóa mất sức cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Trong khi đó, kim ngạch nhập khẩu giảm 1,5% xuống 321,7 tỷ USD. Nhu cầu trong nước chậm lại khi chi phí đi vay cao hơn khiến các doanh nghiệp không mấy mặn mà với việc gia tăng lượng hàng tồn kho.

Theo kết quả khảo sát Viện Quản lý cung ứng (ISM) công bố ngày 03/4, hoạt động sản xuất trong tháng 3 đã giảm xuống mức thấp nhất trong gần 3 năm do số lượng đơn đặt hàng mới sụt giảm. Tuy nhiên, áp lực lạm phát lại giảm bớt khi hiệu suất giao hàng của

	nhà cung cấp đạt mức nhanh nhất kể từ tháng 3/2009. Chỉ số PMI sản xuất do ISM đo lường đã giảm xuống mức 46,3 vào tháng 3, mức thấp nhất kể từ tháng 5/2020, giảm từ mức 47,7 của tháng 2. Đây cũng là tháng thứ năm liên tiếp PMI sản xuất duy trì dưới ngưỡng 50, cho thấy sự thu hẹp trong lĩnh vực sản xuất. Tuy nhiên, các dữ liệu chính lại cho thấy ngành sản xuất, chiếm 11,3% nền kinh tế tiếp tục tăng trưởng vừa phải. <i>Công ty Nghiên cứu ADP ngày 5/4</i>
Đàm phán - Ký kết	Ngày 04/4, Chính phủ Argentina và IMF đã nhất trí cắt giảm mục tiêu về dự trữ ngoại hối trong giai đoạn 2022 - 2023, từ mức 3,6 tỷ USD xuống còn 1,8 tỷ USD. Gia tăng nguồn dự trữ ngoại hối là một trong những mục tiêu quan trọng của thỏa thuận tái cơ cấu khoản nợ 45 tỷ USD giữa Chính phủ Argentina và IMF. Tuy nhiên, tổ chức tài chính đa phương này đã quyết định nới lỏng mục tiêu về dự trữ ngoại hối cho Argentina, với lý do tác động của đợt hạn hán mà quốc gia Nam Mỹ này đang phải đối mặt đã gây ra những hậu quả tàn khốc đối với sản xuất nông nghiệp, khiến nguồn thu ngoại tệ từ xuất khẩu nông sản giảm mạnh. Mặc dù vậy, IMF tuyên bố giữ nguyên yêu cầu Argentina cắt giảm thâm hụt ngân sách từ mức tương đương 2,3% GDP xuống còn 1,9% GDP trong năm 2023, đồng thời đề nghị Chính phủ của Tổng thống Alberto Fernández điều chỉnh chính sách về trợ cấp năng lượng. Cùng với đó, IMF cho biết sẽ xem xét và đánh giá về dự luật được Quốc hội Argentina thông qua vào tháng 02/2023, trong đó cho phép 800 nghìn người lao động nghỉ hưu trước tuổi. Theo IMF, dự luật này sẽ tạo ra khoản trợ cấp lương hưu tương

đương 0,4% GDP trong trung hạn. Do đó sẽ cần có các biện pháp bổ sung nhằm duy trì mục tiêu cân bằng tài khóa.

Chính phủ của Tổng thống Alberto Fernández và IMF đã thông qua phiên rà soát thứ tư liên quan tới thỏa thuận tái cơ cấu nợ mà hai bên đã ký hồi tháng 3/2022, qua đó mở đường cho việc IMF giải ngân thêm 5,3 tỷ USD cho Argentina nhằm hỗ trợ quốc gia Nam Mỹ này giảm thiểu những khó khăn về tài chính. Trong thỏa thuận tái cơ cấu nợ này, Argentina phải tuân thủ một số mục tiêu về tăng trưởng, giảm lạm phát, tăng cường dự trữ ngoại hối và thu hẹp thâm hụt ngân sách để đưa về mức cân bằng vào năm 2025.

Chính phủ Argentina và IMF ngày 4/4